

Số: /KH-STC

Trà Vinh, ngày tháng 5 năm 2020

### **KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Kết luận số 174-KL/TU ngày 23/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện các giải pháp khắc phục ảnh hưởng do hạn, mặn, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và dịch Covid-19 đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết năm 2020 của Tỉnh ủy**

Căn cứ Kết luận số 174-KL/TU ngày 23/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện các giải pháp khắc phục ảnh hưởng do hạn, mặn, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và dịch Covid-19 đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết năm 2020 của Tỉnh ủy;

Thực hiện Công văn số 1688/UBND-THNV ngày 7/5/2020 của UBND tỉnh về việc giao nhiệm vụ thực hiện Kết luận số 174-KL/TU ngày 23/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Sở Tài chính xây dựng kế hoạch về việc thực hiện Kết luận số 174-KL/TU ngày 23/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đề xuất cân đối ngân sách và các giải pháp cơ cấu lại nhiệm vụ chi ngân sách trong trường hợp thu không đạt dự toán do ảnh hưởng Covid-19, cụ thể như sau:

#### **1. Thu nội địa:**

Dự toán HĐND tỉnh giao: 5.000.000 triệu đồng.

Ước thu nội địa năm 2020: 5.000.000 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán HĐND tỉnh.

#### **1.1. Các khoản giảm thu so dự toán: 190.000 triệu đồng**

- Khu vực doanh nghiệp do trung ương quản lý hực thu thuế TNDN 186.700 triệu đồng. Do công ty nhiệt điện Duyên Hải trực thuộc Tổng công ty phát điện 1, nên thuế TNDN hạch toán phụ thuộc theo sự phân bổ của Tổng công ty. Theo quy định, quyết toán thuế TNDN được kéo dài 90 ngày kể từ ngày 31/12 (năm 2019 nộp thuế theo số liệu quyết toán năm 2018, năm 2020 nộp thuế theo số liệu quyết toán năm 2019). Năm 2019 Tổng công ty phát điện 1 xác định, phân bổ nộp thuế TNDN cho công ty nhiệt điện Duyên Hải niên độ năm 2018 với số tiền: 232.944 triệu đồng. Do đó, dự toán năm 2020 được Bộ Tài chính giao là: 249.700 triệu đồng (trên cơ sở số thực hiện năm 2019). Tuy nhiên, đến ngày 1/4/2020, sau khi quyết toán với Cục Thuế Hà Nội, Tổng công ty phát điện 1 xác định, phân bổ nộp thuế TNDN cho công ty nhiệt điện Duyên Hải niên độ năm 2019 với số tiền 63.781 triệu đồng, hực thu: 186.700 triệu đồng.

- Khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: Giảm thu 3.300 triệu đồng do dự kiến năm 2020 Cổ phần hóa một số đơn vị nên điều chỉnh số thu từ khu vực này sang khu vực kinh tế ngoài quốc doanh như Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn, Trung Tâm Đào Tạo Kỹ Thuật Nghiệp Vụ GTVT Trà Vinh, Ban Quản lý Bến xe khách Trà Vinh,...

### **1.2. Các khoản hụt thu do ảnh hưởng của dịch Covid-19 là 90.750 triệu đồng**

- Khu vực doanh nghiệp nhà nước do trung ương quản lý hụt thu 19.750 triệu đồng là do Công ty Nhiệt điện Duyên Hải dự kiến giảm sản lượng điện tiêu thụ do một số đơn vị sản xuất kinh doanh thương mại ngưng hoạt động hoặc hoạt động không hết công suất.

- Khu vực ngoài quốc doanh hụt thu 38.000 triệu đồng là do hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn bị ảnh hưởng Covid-19 nên ngưng hoạt động hoặc hoạt động không hết công suất; một số doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu thì giảm sản lượng tiêu thụ và giảm giá xăng dầu. Ước trên 4.000 hộ sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng, tương ứng với số giảm thu là 38.000 triệu đồng.

- Thuế bảo vệ môi trường hụt thu 18.000 triệu đồng là do Công ty CP XNK SXTM Dầu khí Petrol Life; Chi nhánh Công ty CP dầu khí Mê Kông tại tỉnh Trà Vinh; Chi nhánh Petec Trà Vinh; Công ty TNHH MTV Xăng dầu Trà Vinh,... đều giảm sản lượng tiêu thụ xăng, dầu khoảng 6 triệu lít xăng, dầu,...

- Lệ phí trước bạ hụt thu: 15.000 triệu đồng là do người dân giảm mua sắm ô tô, xe máy và giảm các khoản thu về nhà, đất.

### **1.3. Các khoản tăng thu bù đắp giảm thu, hụt thu 280.750 triệu đồng và các giải pháp thực hiện**

- Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 11.000 triệu đồng.

- Thuế thu nhập cá nhân tăng 15.000 triệu đồng.

- Phí - lệ phí tăng 169.490 triệu đồng (*Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp năm 2020 và truy thu từ năm 2016 đến năm 2019 từ các Nhà máy Nhiệt điện của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải*).

- Thu khác ngân sách tăng 66.000 triệu đồng.

- Thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận sau thuế NSDP hưởng 100% tăng 13.500 triệu đồng.

- Các khoản thu, sắc thuế còn lại tăng 5.760 triệu đồng.

*(Đính kèm bảng tổng hợp số liệu ước thu nội địa năm 2020).*

### **1.4. Giải pháp thực hiện thu để bù đắp hụt thu**

- Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực thu, từng sắc thuế, tập trung vào các khu vực kinh tế,

các sắc thuế cơ bản. Tập trung đôn đốc, huy động kịp thời các khoản thu thuế mới phát sinh.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh (Chi cục Bảo vệ môi trường) thực hiện thu năm 2020 và truy thu từ năm 2016 đến năm 2018 phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải dự kiến khoảng 110.000 triệu đồng

- Phối hợp với Sở Công thương tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty Nhiệt điện Duyên Hải tăng công suất hoạt động để tăng sản lượng phát điện, thu tăng từ Công ty nhằm bù đắp hụt thu.

- Thường xuyên theo dõi, phối hợp với các đơn vị, chủ đầu tư có các công trình sử dụng vốn NSNN để nắm bắt tiến độ giải ngân, từ đó đôn đốc thu kịp thời các số thuế phát sinh, nhất là thuế nhà thầu, thuế xây dựng vĩnh viễn trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác thu nợ, qua đó rà soát những khoản nợ đọng và đôn đốc kịp thời các khoản nợ có khả năng thu để nộp vào NSNN kịp thời (nợ lớn nhất là số thu 2% xây dựng dự án nhà máy điện mặt trời Trung nam).

- Đôn đốc kịp thời các khoản thuế được gia hạn do ảnh hưởng của dịch Covid-19 nộp kịp thời trong năm 2020.

- Đôn đốc kịp thời các khoản thuế truy thu qua kết quả thanh, kiểm tra của cơ quan Thuế và các cơ quan khác như: KTNN, Thanh tra,....

## **2. Chi ngân sách địa phương**

Dự toán HĐND tỉnh giao: 10.533.382 triệu đồng.

Ước chi ngân sách địa phương: 10.533.382 triệu đồng, đạt 100% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

### **2.1. Về việc rà soát, cân đối nguồn lực hỗ trợ các nhóm đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19**

#### **a) Dự kiến nhu cầu kinh phí: 377.569 triệu đồng, cụ thể như sau:**

- Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hàng tháng: 9.217 người, số tiền hỗ trợ: 13.767 triệu đồng.

- Hộ nghèo, cận nghèo: 99.626 người (26.559 người hộ nghèo, 73.067 người cận nghèo), số tiền hỗ trợ: 74.720 triệu đồng.

- Đối tượng bảo trợ xã hội: 30.785 người, số tiền hỗ trợ: 45.701 triệu đồng.

- Đối tượng người lao động bị tạm hoãn hợp đồng lao động, nghỉ không lương tại các doanh nghiệp: 27.300 người, số tiền hỗ trợ: 147.420 triệu đồng.

- Đối tượng là người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động nhưng chưa đủ điều kiện trợ cấp thất nghiệp, lao động không có giao kết hợp đồng lao động, mất việc làm: 27.987 người, số tiền hỗ trợ: 83.961 triệu đồng.

- Hộ kinh doanh cá thể có doanh thu khai thuế dưới 100 triệu đồng tạm ngừng kinh doanh: 4.000 hộ, số tiền hỗ trợ: 12.000 triệu đồng.

### **b) Nguồn kinh phí**

Sử dụng 70% Quỹ dự trữ tài chính: 377.569 triệu đồng.

(Số dư Quỹ dự trữ tài chính đầu năm 2020: 583.088 triệu đồng, số được phép sử dụng: 408.000 triệu đồng).

### **c) Nhiệm vụ, giải pháp**

- Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố rà soát tổng hợp 03 nhóm đối tượng còn lại (đã chi trả xong 03 nhóm đối tượng: người có công với cách mạng; hộ nghèo, cận nghèo; đối tượng bảo trợ xã hội) để trình UBND phê duyệt danh sách để làm cơ sở bổ sung kinh phí cho các địa phương triển khai chi trả trong tháng 6/2020.

- Tổng hợp quyết toán kinh phí chi trả cho 06 nhóm đối tượng, báo cáo UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính trong tháng 7/2020.

## **2.2. Các giải pháp điều hành dự toán chi ngân sách địa phương như sau:**

- Điều hành chi ngân sách các cấp chặt chẽ, tiết kiệm hiệu quả, đảm bảo cân đối ngân sách các cấp; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là chi thường xuyên, giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết; đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chặt chẽ, đúng quy định. Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin đi đôi với giám sát trong quản lý chi ngân sách nhà nước. Chủ động sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội, công tác phòng, chống dịch Covid-19, công tác phòng, chống hạn mặn, thiên tai, công tác hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ;

- Đôn đốc các Sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh tiến độ chi ngân sách, kể cả chi cho các chế độ, chính sách, nhiệm vụ, đề án theo các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia. Đặc biệt, đẩy nhanh tiến độ chi thực hiện một số chính sách hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, hỗ trợ ưu đãi đầu tư.

- Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc nhà nước, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh việc giải ngân vốn đầu tư công.

- Phối hợp với Cục Thuế tỉnh, Sở ngành tỉnh và các địa phương triển khai kịp thời chính sách hỗ trợ, tín dụng, giãn, giảm, miễn thuế, phí, lệ phí, gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất theo chủ trương chỉ đạo của Chính phủ.

Trên đây là Kế hoạch của Sở Tài chính Triển khai thực hiện Kết luận số 174-KL/TU ngày 23/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện các giải pháp khắc phục ảnh hưởng do hạn, mặn, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và dịch Covid-19 đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết năm 2020 của Tỉnh ủy. Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh nắm, chỉ đạo thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Cục Thuế tỉnh;
- Trang TTĐT của Sở;
- BGĐ;
- Lưu: VT, NS.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Vũ Phương**